

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bông, bà Bàn Thị Huệ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2025 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị H, sinh năm 2000, địa chỉ nơi cư trú: Khu Q, xã TC, huyện TC, tỉnh PT. Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Đình Văn P, sinh năm 1993. Địa chỉ nơi cư trú: Bản K, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 11/02/2025 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày như sau:

Chị và anh Đình Văn P đăng ký kết hôn ngày 04/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình bên chồng. Cuộc sống chung hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có con chung. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 8/2022 đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng không thành. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên chị yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh P. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung:

Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại Biên bản xác minh của Tòa án ngày 06/5/2025 với chính quyền địa phương bản K, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Biên bản xác minh của Tòa án ngày 06/5/2025 với ông Đinh Văn Thành, bố của anh Đinh Văn P, xác định: Về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Hoàng Thị H trình bày. Chị H và anh P chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống và không có con. Mâu thuẫn đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành. Anh chị đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Văn P đăng ký thường trú và không có mặt thường xuyên tại Bản K, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Khi nộp đơn khởi kiện, chị H đã sao gửi đơn và các tài liệu kèm theo gửi qua bưu chính cho anh P được biết. Anh P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông qua người thân thích (bố đẻ anh P, do anh P đi làm xa nhà) nhưng cố tình vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và không tiến hành hoà giải được.

Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên như sau:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

- *Về việc giải quyết vụ án:* Áp dụng các Điều 55, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn P. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn chị Hoàng Thị H khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn. Do đó, quan hệ pháp luật là “ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đinh Văn P cư trú tại bản K, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[1.2] Bị đơn anh Đinh Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh P đã cố ý trốn tránh, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã xác minh với chính

quyền địa phương và gia đình anh P về việc tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án đối với anh Đinh Văn P. Gia đình và chính quyền địa phương xác nhận có nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, đã thông báo, giải thích, thuyết phục để anh P chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Anh P biết chị H khởi kiện ly hôn nhưng cố ý không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Chứng tỏ anh P đã tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên, anh P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đinh Văn P đăng ký kết hôn ngày ngày 04/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Khi đăng ký, anh chị đã đủ tuổi kết hôn và việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị anh chị là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và không có con chung. Anh chị đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Tòa án đã triệu tập anh P nhiều lần để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh P không có mặt. Điều đó chứng minh anh P không còn tình cảm với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị H.

[3] Về con chung: Anh chị không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Hoàng Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 59 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Hoàng Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H ly hôn anh Đinh Văn P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, theo biên lai thu tiền số: 0002656 ngày 01/4/2025.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/6/2025). Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam